| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 167/2018/HSST
Ngày 08 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH**
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quàng Văn Tiện
2. Ông Vì Văn Đôi

***- Thư ký phiên toà:***

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:***

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 172/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** - Sinh năm 1979; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 09/12; Đảng, đoàn: Không; Con ông Trần Xuân H (đã chết) và bà Vũ Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án,tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn la xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/7/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h00 ngày 08/6/2018 Công an huyện Sông Mã nhận được tin báo của Ban giám đốc Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã với nội dung học viên Trần Văn H đang được hỗ trợ cắt cơn 10 ngày tại Cơ sở có hành vi tàng trữ chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện đã đến Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện để kiểm tra, tại đây Tổ công tác đã thu được của Trần Văn H 01 gói nilon màu hồng có chứa 03 viên nén màu hồng ( theo H khai là hồng phiến ), Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 13/6/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả: Cân tịnh số 03 viên nén thu giữ của Hiệp có khối lượng 0,32 gam. Đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu H.

Tại kết luận giám định số 752 ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,32gam".

Quá trình điều tra Trần Văn H khai nhận: Khoảng 10h30 ngày 07/6/2018 H mang theo số tiền 200.000đ đến rủ Phạm Duy M, sinh năm 1995 cùng trú tại bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đi sang nước CHDCND Lào để tìm việc làm, M nhất trí và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F2-4177 của gia đình chở H đến bản Phiêng Nụ, cụm bản Đán, huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào, đến nơi H vào nhà một người đàn ông còn M đứng ở Sân nhà, khi H vào nhà thì thấy người đàn ông chủ nhà đang sử dụng ma túy nên đã đưa cho người đàn ông này 200.000đ nhờ đi mua hộ Hồng phiến, H đợi khoảng 5 phút thì người đàn ông này quay lại bỏ ra 07 viên Hồng phiến tại vị trí H đang ngồi, H đã lấy 02 viên và người đàn ông cũng lấy 02 viên rồi cả hai cùng sử dụng ( lúc này M vẫn ngồi ở ngoài ăn xoài và H có gọi M vào cùng sử dụng ), khi sử dụng xong M đi rửa tay, còn H dùng giấy nilon gói 03 viên Hồng phiến rồi cho vào miệng cất dấu nhưng không nói cho M biết. Sau đó M lại tiếp tục điều khiển xa chở H quay về, khi đến cột mốc biên giới Việt - Lào gặp Tổ công tác Đồn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương, do sợ bị phát hiện H đã nuốt gói ma túy vào bụng, qua kiểm tra Tổ ông tác không phát hiện gì nên đã đưa H và M về Đồn để test thử ma túy, kết quả cả H và M đều dương tính với ma túy nên đã bàn giao cho Công an xã Chiềng Khương đưa đi hỗ trợ cắt cơn 10 ngày, đến ngày 08/6/2018 tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy H đã nôn ra gói nilon có chứa 03 viên Hồng phiến và bị phát hiện, đến ngày 06/7/2018 H đã bị Công an huyện bắt tạm giam để tiến hành điều tra.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 134/CT-VKSSM ngày 12 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Trần Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 14 - 20 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng liên quan. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16h30 ngày 08/6/2018, bắt quả tang Trần Văn H có hành vi cất dấu chất ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 01 gói nilon chứa 03 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 752 ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận giám định số ma túy đã thu của bị cáo, đã kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,32gam".

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

- Lời khai của Phạm Duy M về việc ngày 07/6/2018 M dùng xe mô tô chở H sang nước CHDCND Lào để tìm việc làm, đến bản Phiêng Nụ, cụm bản Đán, huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào Hiệp vào nhà một người đàn ông còn M ngồi ở ngoài ăn xoài, sau đó H có gọi M vào nhà cùng sử dụng ma túy, khi sử dụng ma túy xong M lại tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H quay về nhà, trên đường về khi đến cột mốc thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương kiểm tra, sau đó bị đưa đi cắt cơn cai nghiện 10 ngày.

Tại phiên toà bị cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo cũng khẳng định bị cáo mua ma túy về chỉ với mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/6/2018 Trần Văn H đã sang nước CHDCND Lào mua Hồng phiến để sử dụng, sau khi mua đã sử dụng 04 viên, số còn lại 03 viên đã gói vào túi Nilon rồi ngậm trong miệng mang về để sử dụng, trên đường về gặp Tổ công tác của Đồn biên phòng, do sợ bị phát hiện Hiệp đã nuốt gói Hồng phiến vào bụng, khi test thử ma túy H dương tính với ma túy nên Công an xã Chiềng Khương đã dưa H đi hỗ trợ cắt cơn 10 ngày. Đến ngày 08/6/2018 tại Cơ sở điều trị nghiện Sông Mã, H đã nôn ra gói Hồng phiến thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ là 0,32gam Methamphetamine.

Hành vi tàng trữ 0,32gam Methamphetamine với mục đích để bản thân sử dụng của Trần Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức án phù hợp nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông người Lào tại bản Phiêng Nụ, cụm bản Đán, huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, Nước

CHDCND Lào bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tên, tuổi nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

Đối với Phạm Duy M là người dùng xe mô tô chở bị cáo sang Nước CHDCND Lào và cùng bị cáo sử dụng ma túy, do khi bị cáo mua ma túy M không biết, bị cáo cũng không nói cho M biết nên hành vi của M không cấu thành tội phạm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 14 ( mười bốn ) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giam là ngày 06/7/2018.

**2**- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) mảnh nilon màu xanh, 01 (một) mảnh nilon màu hồng, 01(một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu

*( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã ).*

**3**- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ ( hai trăm ngàn đồng ) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 08/11/2018 ./.

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**